TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 02/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư;
2. Bà Đặng Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2020/TLST-HS ngày 31/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 19/01/2021, đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 16/9/1991.

Nơi cư trú: Đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay tại xóm P1, xã H1, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn G, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1965; Vợ là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

Nguyễn Văn K, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 10/12/1987.

Nơi cư trú: Đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay tại xóm T1, xã P2, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H3, sinh năm 1952 và bà Đinh Thị T3, sinh năm 1955; Vợ là Lê Thị Đ3, sinh năm 1994; Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Phạm Quang Tr, sinh năm 1991, địa chỉ: TDP Th, thị trấn Đ4, huyện P, tỉnh T (Vắng mặt)

+ Anh Bàng Ngọc N5, sinh năm 1991, địa chỉ: TDP M, thị trấn Đ4, huyện P, tỉnh T (Vắng mặt)

+ Chị Bùi Thị T6, sinh năm 1972, địa chỉ: TDP M, thị trấn Đ4, huyện P, tỉnh T (Vắng mặt)

+ Chị Lý Thị D7, sinh năm 1991, địa chỉ: Xóm Đ4, xã Đ5, huyện P, tỉnh T. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 15/8/2020, tại tổ dân phố Th, thị trấn Đ4, huyện P, tổ công tác Công an huyện Phú Lương phối hợp với Công an thị trấn Đ4 phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ: 01 gói chất bột màu trắng nghi là ma tuý loại Heroine; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 viên nén màu hồng nghi là ma tuý tổng hợp. Tiến hành niêm phong theo quy định tại phong bì kí hiệu K1. Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe sirius màu đỏ đen, BKS 20N3-4451. K khai gói chất bột màu trắng mua của Trần Thanh T5 (SN 1981, trú tại xóm Đ5, xã C5, huyện P) và viên nén màu hồng mua của Nguyễn Văn H để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Nguyễn Văn H tại TDP M, thị trấn Đ4, Phú Lương. Thu giữ tại túi quần sau đang mặc 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 01 viên nén màu hồng nghi là mua túy tổng hợp niêm phong tại bì kí hiệu H1; 42 túi ni lon màu trắng có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 22 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp và 13 túi nilon màu trắng cùng niêm phong tại bì kí hiệu H2; 01 điện thoại di động Itel đã cũ niêm phong tại bì kí hiệu H3; số tiền 300.000đ niêm phong tại bì kí hiệu H4 và 01 chai nhựa có nắp vàng, trên nắp có ống thủy tinh màu trắng dài 12 cm và 01 ống nhựa gồm các màu xanh, trắng, hồng có chiều dài 60 cm.

Cùng ngày, tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong: Bì niêm phong ký hiệu K1 thu giữ của Nguyễn Văn K chứa: 01 gói chất bột màu trắng có khối lượng 0,114 gam niêm phong toàn bộ vào bì ký hiệu A1, 01 viên nén màu hồng khối lượng 0,097 gam niêm phong vào bì ký hiệu A2; Bì niêm phong ký hiệu H1 thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 viên nén màu hồng khối lượng 0,098 gam niêm phong kí hiệu A4; Bì niêm phong ký hiệu H2 thu giữ

của Nguyễn Văn H: 42 túi nilon chứa tinh thể rắn màu trắng khối lượng 6,351 gam niêm phong toàn bộ vào bì kí hiệu A6, 22 viên nén màu hồng khối lượng 2,214 gam niêm phong toàn bộ vào bì kí hiệu A7.

Tại Kết luận giám định số 1073/C09-TT2 ngày 23/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Chất bột màu trắng trong bì niêm phong bì kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,114 gam.

- Mẫu viên nén màu hồng trong bì kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,097 gam.

- Mẫu viên nén màu hồng trong bì A4 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,098 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong bì A6 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 6,351 gam

- Mẫu các viên nén màu hồng trong bì A7 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,214 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn K khai nhận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15/8/2020, K gọi điện thoại cho H hỏi mua 01 viên ma túy tổng hợp dạng ngựa, H đồng ý. K tiếp tục nhắn tin và gọi điện thoại cho Trần Thanh T5 (SN 1981, trú tại xóm Đ5, xã C5, huyện P) để hỏi mua heroine, T5 đồng ý. K mượn xe của ông Nguyễn Văn H3 (là bố đẻ, ở cùng xóm) để đi mua ma túy. K đến nhà T5 mua 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000đ, sau đó, đến phòng trọ của H mua 01 viên ma túy tổng hợp với giá 100.000đ, cất giấu vào túi quần bên trái đi về đến TDP Th, TT Đ4 thì bị phát hiện, bắt quả tang. Trước đó vào ngày 13/8/2020, K mua của H 01 viên ma tuý đã sử dụng hết. Nguyễn Văn H khai bản thân nghiện ma tuý, khoảng 13 giờ ngày 13/8/2020, H bắt xe bus xuống đường Việt Bắc thuộc phường Đồng Quang, TP Thái Nguyên mua ma tuý của một người nam giới tên Long số tiền 6.000.000đ. H cầm ma tuý đón xe bus về phòng trọ, chia số ma túy dạng đá vào 44 túi nilon màu trắng, 30 viên nén màu hồng vào 01 túi nilon màu trắng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, K đến mua 01 viên nén màu hồng dạng hồng phiến với giá 100.000đ. Ngày 14/8/2020, H bán 02 gói ma tuý đá và 02 viên nén màu hồng cho 02 người nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền 450.000đ. Do không xác định được người mua và chỉ có lời khai của H, do vậy, không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H trong lần mua bán này. Ngày 15/8/2020, H bán cho K 01 viên nén màu hồng dạng hồng phiến với giá 100.000đ. Trong khoảng thời gian từ ngày 13 đến ngày 15/8/2020, H đã sử dụng 03 viên ma tuý, còn lại 23 viên bị thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp tại chỗ ở.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong chứa 0,100 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong kí

hiệu A2 bên trong có 01 vỏ bao gói mẫu A2; 01 bì niêm phong kí hiệu A3 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong kí hiệu K1, 01 vỏ giấy bạc màu vàng và 01 túi nilon trắng; 01 bì niêm phong kí hiệu A4 bên trong có 01 vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong kì hiệu A5, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong kí hiệu H1 và 01 túi nilon trắng; 01 bì niêm phong kí hiệu A6 bên trong có 6,163 gam mẫu A6 còn lại sau giám định và 01 vỏ bao gói mẫu A6; 01 bì niêm phong kí hiệu A7 bên trong chứa 2,1gam mẫu A7 còn lại sau giám định và 01 vỏ bao gói mẫu A7; 01 bì niêm phong kí hiệu A8 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong kí hiệu H2, 01 túi giả da màu đen nhãn hiệu "Đức Vui" và 56 túi nilon màu trắng; 01 vỏ niêm phong bì kí hiệu H4 bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu vàng nhạt, số IMEI: 355698306592809; 01 vỏ bì niêm phong kí hiệu H3 bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL vỏ màu xanh, số IMEI: 35437610231542 gắn kèm 01 sim có số thuê bao 0982482812; số tiền 300.000đ gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ; 01 chai nhựa có nắp vàng, trên nắp có ống thủy tinh màu trắng dài 12 cm và 01 ống nhựa gồm các màu xanh, trắng, hồng có chiều dài 60 cm hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Đối với xe mô tô BKS 20N3-4451 của ông Nguyễn Văn H3, khi cho K mượn ông H3 không biết K sử dụng xe đi mua ma tuý, CQĐT đã trả lại cho ông H3 quản lý và sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSPL ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS, truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS, truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 08 đến 09 năm tù.

Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Phạt bổ sung: Không áp dụng.

Đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người chứng kiến là anh Phạm Quang Tr, anh Bàng Ngọc N5, chị Bùi Thị T6, chị Lý Thị D7: Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa người chứng kiến vắng mặt. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người chứng kiến, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Quá trình điều tra, người chứng kiến không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt người chứng kiến tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến anh Phạm Quang Tr, anh Bàng Ngọc N5, chị Bùi Thị T6, chị Lý Thị D7 theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản cân xác định khối lượng, kết luận giám định, biên bản khám xét, lời khai của những người chứng kiến và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 15/8/2020, tại Tổ dân phố Th, thị trấn Đ4, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Công an huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn K tàng trữ trái phép 0,114 gam ma túy loại Heroine và 0,097 gam ma tuý loại Methamphetamine, để sử dụng cho bản thân. 0,097 gam Methamphetamine K vừa mua của Nguyễn Văn H ở TDP M với giá 100.000đ. Khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Nguyễn Văn H thu giữ 8,663 gam ma tuý loại Methamphetamine, H thừa nhận vừa bán ma tuý cho K 100.000đ. Trước đó vào

khoảng 20 giờ ngày 13/8/2020, tại nhà trọ của Nguyễn Văn H ở tổ dân phố M, thị trấn Đ4, huyện Phú Lương, H bán cho K 01 viên nén màu hồng (là ma tuý loại Methamphetamine) với giá 100.000đ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên

...

i)... Methamphetamine... có khối lượng từ 5 gam đến dưới 30 gam".

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

i, Có 02 chất ma tuý trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma tuý quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này..."

[4] Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương, do vậy cần có bản án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét các yếu tố về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều là người nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và đời sống xã hội nhưng vẫn cố ý đi mua ma túy về sử dụng và bán cho người nghiện ma túy khác để kiếm lời.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về hình phạt: Xét tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo thấy rằng cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 BLHS quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....."*. Xét thấy bị cáo H phạm tội vì mục đích vụ lợi, do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....."*. Xét thấy bị cáo K không có công việc và thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, cần tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong chứa 0,100gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong kí hiệu A2 bên trong có 01 vỏ bao gói mẫu A2; 01 bì niêm phong kí hiệu A3 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong kí hiệu K1, 01 vỏ giấy bạc màu vàng và 01 túi nilon trắng; 01 bì niêm phong kí hiệu A4 bên trong có 01 vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong kì hiệu A5, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong kí hiệu H1 và 01 túi nilon trắng; 01 bì niêm phong kí hiệu A6 bên trong có 6,163 gam mẫu A6 còn lại sau giám định và 01 vỏ bao gói mẫu A6; 01 bì niêm phong kí hiệu A7 bên trong chứa 2,1gam mẫu A7 còn lại sau giám định và 01 vỏ bao gói mẫu A7; 01 bì niêm phong kí hiệu A8 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong kí hiệu H2, 01 túi giả da màu đen nhãn hiệu "Đức Vui" và 56 túi nilon màu trắng, 01 chai nhựa có nắp vàng, trên nắp có ống thủy tinh màu trắng dài 12 cm và 01 ống nhựa gồm các màu xanh, trắng, hồng có chiều dài 60 cm; cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu vàng nhạt, số IMEI: 355698306592809, 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL vỏ màu xanh, số IMEI: 35437610231542 gắn kèm 01 sim có số thuê bao 0982482812; cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo H.

[9] Về án phí: Cần buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với Trần Thanh T5 - đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn K vào ngày 15/8/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố, điều tra và xử lý T5 trong vụ án khác.

[12] Về nguồn gốc số ma túy, H khai mua ma túy của một người đàn ông tên Long (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) ở thành phố Thái Nguyên, cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i khoản 1, 5 Điều 251; Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H;

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo K;

Căn cứ các điều 106, 136, 292, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính ngày 15/8/2020.

Phạt bổ sung bị cáo: 5.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2020.

Quyết định tạm giam các bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong chứa 0,100gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong kí hiệu A2 bên trong có 01 vỏ bao gói mẫu A2; 01 bì niêm phong kí hiệu A3 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong kí hiệu K1, 01 vỏ giấy bạc màu vàng và 01 túi nilon màu trắng; 01 bì niêm phong kí hiệu A4 bên trong có 01 vỏ bao gói mẫu; 01 bì niêm phong kí hiệu A5, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong kí hiệu H1 và 01 túi nilon màu trắng; 01 bì niêm phong kí hiệu A6 bên trong có 6,163 gam mẫu A6 còn lại sau giám định và 01 vỏ bao gói mẫu A6; 01 bì niêm phong kí hiệu A7 bên trong chứa 2,1gam mẫu A7 còn lại sau giám định và 01 vỏ bao gói mẫu A7; 01 bì niêm phong kí hiệu A8 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong kí hiệu H2, 01 túi giả da màu đen nhãn hiệu "Đức Vui" và 56 túi nilon màu trắng, 01 chai nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có ống thủy tinh màu trắng chiều dài 12 cm và 01 ống nhựa gồm các màu xanh, trắng, hồng có chiều dài 60 cm; Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu vàng nhạt, số IMEI: 355698306592809, 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL vỏ màu xanh, số

IMEI: 35437610231542 gắn kèm 01 sim có số thuê bao 0982482812; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo H.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương ngày 29/01/2021 và Ủy nhiệm chi số 05 lập ngày 28/01/2021.

3. Án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng K

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng K

Nơi nhận:
- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng K